TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM KHÊ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh Phúc**
Bản án số: 18/2019/HSST Ngày 10-4-2019	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ-TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hán Hưởng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Thư.

2. Ông Đinh Quốc Phong .

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Trọng Tú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 2 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2019 đối với:

Bị cáo Lưu Mạnh C, sinh năm 1995, tại thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: Khu T 6, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Quang H, sinh năm 1968; con bà Lý Thúy L, sinh năm 1969; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự: Ngày 14/4/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Phú Thọ áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chấp hành xong ngày 26/10/2018.

Tiền án: Không.

Tại danh chỉ bản số 13 do Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ lập ngày 18/12/2018.

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Bị cáo hiện nay đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ (có mặt).

Người bị hại:

- Chị Lê Thị Thu H, sinh năm 1975

Địa chỉ: Khu Đ, xã H, huyện C, tỉnh Phú Thọ, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 15/12/2018, Lưu Mạnh C đi xe khách từ Hà Nội về huyện C, khi đi đến ngã tư thị trấn S, huyện C thì C xuống xe khách để tiếp tục bắt xe về thị trấn Y. Sau đó C bắt xe khách tuyến Thanh Sơn - Lào Cai về thị trấn Y, khi xe khách đi qua địa phận xã S thì dừng lại để sửa xe, C ngồi đợi được khoảng 20 phút thì xuống xe đi bộ dọc đường theo hướng xã H đi thị trấn Y mục đích bắt xe khác về nhà. Trên đường khi đi qua khu Đ, xã H thì C gặp một quán cắt tóc nằm ở bên phải đường, C thấy có một chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, BKS 19Y1 - 6091 (chiếc xe do chị Lê Thị Thu H mượn của chồng chị H là anh Nguyễn Thế H) dựng ở sân, cách quán cắt tóc khoảng 1,5 mét; chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa, do không nhìn thấy ai nên C đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. C quan sát thấy trong quán cắt tóc có chị H và chị Phạm Thị T đang nói chuyện không để ý chiếc xe, C lén lút dắt chiếc xe ra khỏi tầm mắt của họ đi ra đường, sau đó C nổ máy và điều khiển xe mô tô theo hướng xã H đi thị trấn Y, đi đến gần nhà máy chè H, C điều khiển xe rẽ vào đường miền tây (đường đi xã C, V) nhằm tránh sự truy đuổi. Khi đi đến đoạn đường vắng, không có người qua lại, C dừng xe lấy chìa khóa mở cốp xe để kiểm tra Xăng, C thấy bên trong cốp xe có một đăng ký xe và một bảo hiểm xe mang tên Nguyễn Thế H, một giấy phép lái xe tên Lê Thị Thu H; 01 chiếc cờ lê, 01 chiếc tô vít. C lấy chiếc cơ lê, tô vít để tháo biển số xe và cài biển số vào chiếc giá để hàng phía trước xe. Sau đó C điều khiển xe về nhà bà nội C là bà Đặng Thị B ở khu 03 xã P, huyện C thì thấy bà B ở trong nhà, C tiếp tục dùng cờ lê và tô vít để tháo giỏ xe, sau đó đưa giấy đăng ký xe cho bà B và cất chiếc biển kiểm soát xe 19Y1 - 6091 dưới gầm ti vi và vứt chiếc giỏ xe ở đầu nhà, còn giấy phép lái xe và bảo hiểm xe thì C vứt vào đống lửa để têu hủy. Khi C đưa bà B cất giấy tờ xe thì bà B hỏi Cường là của ai thì C nói là xe C mượn, không nói là xe trộm cắp được. Sau đó C điều khiển xe về nhà ở thị trấn Y, huyện Y; C sử dụng cờ lê và tô vít tháo gương xe, khóa càng, giá để hàng ở giữa xe và lột bỏ tem ở yếm xe, lấy tô vít trà xóa số

máy rồi lấy sơn đỏ bôi lên chỗ số máy vừa bị trà. Khi thực hiện xong, C cầm chiếc giá để hàng, gương xe, khóa càng, tem ở yếm xe; tô vít, cờ lê và hộp sơn dùng để bôi số máy đem ra bãi rác công cộng gần nhà để vứt.

Ngày 16/12/2018, C lấy xe máy đi chơi, trên đường đi C nhặt được một biển số xe mô tô BKS 30Y7 - 2399 thì C mang về lắp vào chiếc xe trộm cắp được.

Ngày 18/12/2018, C điều khiển xe trộm cắp được đi theo hướng thị trấn Y đến thị trấn S, mục đích quan sát nếu có ai sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi C đi qua khu 06, xã H, huyện C thì C phát hiện nhà chị Bùi Thị M không đóng cửa, lúc này chị Mây đang phơi quần áo bên trong nên C nghĩ trong nhà không có ai nên C lén lút đi vào bếp nhà chị M để tìm kiếm tài sản, C thấy một chiếc hòm gỗ cài khóa bên ngoài, C nghĩ bên trong có tài sản nên C giật móc khóa mở hòm ra, bên trong hòm gỗ có hai bao tải đựng lúa thì C xách cả hai bao tải ra đặt xuống đất, chưa kịp mang đi thì bị chị M phát hiện, hô hoán người giữ C lại và báo công an. Quá trình đấu tranh, C đã khai nhận hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream BKS 19Y1-6091 xảy ra ngày 15/12/2018, ở khu Đ, xã H, huyện C đã nêu trên.

Vật chứng đã thu giữ của C một xe mô tô gắn BKS 30Y7 - 2399 nhãn hiệu Honda Dream màu nâu; số máy bị xóa, số khung RLHHA 08048Y068500; không có gương chiếu hậu và một chiếc chìa khóa xe máy.

02 bao tải xác rắn bên trong có đựng lúa khô, một bao trọng lương 27,9 kg và 01 bao có trọng lượng 23 kg.

01 ổ khóa, loại ổ khóa Việt Tiệp màu đen đang ở vị trí khóa, ổ khóa đã qua sử dụng, có kích thước 4,5 x 3,5 cm.

Cùng ngày bà B cũng giao nộp một đăng ký xe số 0062.68 của xe mô tô biển kiểm soát 19Y1 - 6091 tên Nguyễn Thế H; một biển kiểm soát xe mô tô 19Y1 - 6091; một giỏ xe máy bằng kim loại sơn màu đen.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã tiến hành ra soát, truy tìm đối với các vật chứng gồm giá để hàng, gương xe, khóa càng, tem ở yếm xe cùng một chiếc tô vít, một chiếc cờ lê, một hộp sơn dùng để bôi số máy C đã vứt bỏ ở bãi rác gần nhà C nhưng không tìm thấy.

Ngày 18/12/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã yêu cầu định giá tài sản đối với số tài sản mà C đã trộm cắp được.

Tại biên bản định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cẩm Khê kết luận: 01 chiếc xe nhãn hiệu Honda số loại Super Dream, số khung 08048Y068500, xe sản xuất năm 2018 đã qua sử dụng có giá trị là 15.000.000đồng và định giá 50,9 kg lúa nếp đã phơi khô, loại lúa nếp N97 có

giá trị 458.100 đồng.

Ngày 24/12/2018, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã có quyết định trưng cầu giám định số 10, yêu cầu giám định: Số máy của chiếc xe đã bị tẩy xóa hay không? Nếu tẩy xóa thì số nguyên thủy là số nào". Tại bản kết luận giám định số 124/KLGĐ ngày 26/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: Chiếc xe mô tô bị tẩy xóa, sửa chữa số máy, số máy sau giám định đọc được là HA08E - 1082555.

Tại cơ quan điều tra, Lưu Mạnh C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời khai của C phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan, người làm chứng; phù hợp với vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Ngày 21/12/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã trả lại hai bao tải xác rắn tổng trọng lượng 50,9 kg lúa khô; 01 ổ khóa Việt Tiệp cho chị Bùi Thị M.

Ngày 26/12/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã trả một xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Super Dream; 01 chìa khóa xe máy; 01 đăng ký xe số 006268 của xe mô tô Biển kiểm soát 19Y1 - 6091 tên Nguyễn Thế H; một biển kiểm soát xe mô tô 19Y1 - 6091; một giỏ xe máy bằng kim loại sơn màu đen cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Thế H. Anh H, chị H không yêu cầu bị cáo C phải bồi thường thêm khoản nào khác.

Ngày 18/12/2018, C có hành vi trộm cắp 50,9 kg lúa trị giá 458.100 đồng, nhưng giá trị chưa đủ định lượng để truy cứu trách hiệm hình sự nên ngày 04/02/2019, Công an huyện Cẩm Khê đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 31/QĐ-XPHC về hành vi trộm cắp tài sản của C.

Cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 27/02/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê truy tố bị cáo Lưu Mạnh C về tội: Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lưu Mạnh C phạm tội: Trộm cắp tài sản;

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lưu Mạnh C từ 09 (Chín) đến 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 18/12/2018.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2, điểm b

khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xác nhận cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Super Dream; 01 chìa khóa xe máy; 01 đăng ký xe số 006268 của xe mô tô Biển kiểm soát 19Y1 - 6091 tên Nguyễn Thế H; một biển kiểm soát xe mô tô 19Y1 - 6091; một giỏ xe máy bằng kim loại sơn màu đen cho anh Nguyễn Thế H.

Tịch thu 01 biển số xe biển kiểm soát 30Y7- 2399 theo biên bản giao, nhận vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ không còn giá trị sử dụng để tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Anh H và chị H không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không giải quyết.

Về án phí: Bị cáo Lưu Mạnh C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tham gia tranh luận đối với bản luận tội và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:*

Các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2]. *Về những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội:*

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa đã xác định được: Khoảng 06 giờ ngày 15/12/2018, Lưu Mạnh C đi xe khách từ Hà Nội về huyện Y; đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, khi xe khách đi qua địa phận xã S thì dừng lại để sửa thì C xuống xe đi bộ dọc đường theo hướng xã H đi thị trấn Y; trên

đường đi qua khu Đ, xã H thì C gặp một quán cắt tóc nằm ở bên phải đường, C thấy có một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Super Dream; BKS 19Y1 - 6091 dựng ở sân trước quán, ổ khóa vẫn cắm chìa, nên C đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe này; C lén lút dắt chiếc xe ra đường, cho nổ máy sau đó điều khiển xe theo đường xã H đi xã C sau đó C sử dụng cơ lê, tô vít tháo biển số xe; giỏ xe; gương xe, khóa càng, giá để hàng ở giữa xe; lột bỏ tem ở yếm xe, lấy tô vít trà xóa số máy rồi lấy sơn đỏ bôi lên chỗ số máy vừa bị trà; sau đó C cầm chiếc giá để hàng, gương xe, khóa càng, tem ở yếm xe; tô vít, cờ lê, hộp sơn đem ra bãi rác công cộng gần nhà để vứt rồi đem xe sử dụng làm phương tiện đi lại.

Ngày 18/12/2018, C điều khiển xe trộm cắp được đếm nhà chị Bùi Thị M ở Khu 06, xã H tiếp tục trộm cắp hai bao tải xác rắn lúa thì bị chị M phát hiện bắt giữ C. Quá trình điều tra C đã khai hành vi trộm cắp chiếc xe ngày 15/12/2018, của chị Lê Thị Thu H.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại; người liên quan, người làm chứng; các vật chứng thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa.

Giá trị tài sản C trộm cắp là 15.000.000 đồng, đủ định lượng để truy tố bị cáo về hành vi trộm cắp tài sản. Do vậy, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê truy tố đối với bị cáo Lưu Mạnh C về tội: Trộm cắp tài sản là đúng người, đúng tội. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng hoặc dưới 2.000.000đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3]. *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:*

Bị cáo phạm tội là lỗi cố ý; mức độ phạm tội là ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm chế độ sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ nên hành vi của bị cáo phải bị xử lý nghiêm.

[4]. *Về các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo*: Bị cáo thành khẩn khai báo giúp việc điều tra được thuận lợi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "*Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*"; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ "*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*" quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện, chấp hành xong ngày 26/10/2018 nhưng lại phạm tội nên bị cáo có nhân thân xấu.

Căn cứ tính chất hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Phải áp dụng hình phạt tù mới đảm bảo trừng trị, giáo dục riêng đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

[5]. *Về hình phạt bổ sung:*

Khoản 5 của Điều 173 của Bộ luật hình sự còn quy định: *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 50.000.000đồng.*

Xét thấy: Nghề nghiệp chính của bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. *Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:*

Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản cho người bị hại gồm: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Super Dream; 01 chìa khóa xe máy; 01 đăng ký xe máy biển kiểm soát 19Y1-6091 tên Nguyễn Thế H; 01 biển kiểm soát 19Y1-6091; 01 giỏ xe máy bằng kim loại màu đen. Việc cơ quan điều tra xử lý vật chứng trả lại tài sản cho người bị hại ngày 26/12/2018 là đúng pháp luật nên cần xác nhận.

Vật chứng là 01 biển số xe Biển kiểm soát 30Y7-2399 không có giá trị sử dụng phải tịch thu để tiêu hủy.

[7]. *Về trách nhiệm dân sự:* Chị H và anh H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Tòa án không giải quyết.

Đối với hành vi C trộm cắp 50,9kg lúa, giá trị tài sản không đủ định lượng để truy tố về hành vi trộm cắp nên cơ quan Công an huyện Cẩm Khê đã xử phạt hành chính đối với C là đúng pháp luật.

[8]. *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lưu Mạnh C phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lưu Mạnh C 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/12/2018.

2. *Về xử lý vật chứng:*

Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xác nhận cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ đã trả 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Super Dream; số máy đã bị mờ, số khung 08048Y068500; 01 chìa khóa xe máy; 01 biển kiểm soát 19Y1-6091; 01 đăng ký xe máy Biển kiểm soát 19Y1-6091, tên Nguyễn Thế H; 01 giỏ xe máy bằng kim loại màu đen; cho chủ sơ hữu là anh Nguyễn Thế H theo biên bản trả lại tài sản ngày 26/12/2018.

Tịch thu 01 biển số xe biển kiểm soát 30Y7- 2399 theo biên bản giao, nhận vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ ngày 27/02/2019, để tiêu hủy.

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lưu Mạnh C phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo; người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- Thi hành án hình sự;
- Thi hành án dân sự;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu HS+VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hán Hưởng